

Bản án số: 57/2018/HS-ST
Ngày 12-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:** Ông **Nguyễn Văn Quân**.
- **Thư ký phiên tòa:** Bà **Phạm Thị Hiền** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ tham gia phiên tòa:** Bà **Vũ Thị Hương** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2018/HSST ngày 27-9-2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn P, sinh năm 1987 tại xã C, huyện T, tỉnh Hải Dương; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn H, xã C, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn D và bà Vũ Thị M; có vợ là Trần Khánh H và 03 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/9/2018 đến ngày 07/9/2018, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh **Nguyễn Hồng S**, sinh ngày 28/7/2000.
Trú tại: thôn A, xã Q, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.
2. Anh **Đình Văn C**, sinh năm 1999.
Trú tại: thôn Q, xã T, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.
Anh S, anh C đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh **Vũ Văn T**, sinh năm 1969.
Trú tại: thôn T, xã C, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.
2. Chị **Trần Khánh H**, sinh năm 1992.
Trú tại: thôn H, xã C, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
Anh T, chị H đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 18 phút, ngày 04/9/2018, tại quán bán hàng của Nguyễn Văn P ở thôn H, xã C, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, P đã có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền với hình thức bán số lô cho Nguyễn Hồng S, gồm các số lô 68; 21; 06 mỗi số là 1.000.000 đồng và lô xiên 68, 21 là 200.000 đồng, tổng số tiền 3.200.000 đồng, S đã trả cho P số tiền 3.000.000 đồng, còn nợ là 200.000 đồng và bán cho Đinh Văn C các số lô 60; 10 mỗi số là 1.000.000 đồng, lô xiên 09, 10 là 200.000 đồng, tổng số tiền là 2.200.000 đồng. Khi P đang nhận tiền mua số lô của C thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Tứ Kỳ bắt quả tang, thu giữ vật chứng số tiền 5.200.000 đồng sử dụng để đánh bạc; 03 điện thoại di động gồm: của Nguyễn Văn P 01 điện thoại OPPO F3 màu đỏ; của Nguyễn Hồng S và Đinh Văn C mỗi người 01 điện thoại Nokia màu đen. Quá trình điều tra, Nguyễn Hồng S đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra Công an huyện Tứ Kỳ số tiền 200.000 đồng là số tiền S đánh bạc trái phép dưới hình thức mua số lô của P (chưa trả). Tổng số tiền Nguyễn Văn P đánh bạc trái phép bằng hình thức bán số lô cho S và C là 5.400.000 đồng.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 54/QĐ-VKS-TK ngày 27-9-2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: VKSND huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 BLHS. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Đánh bạc”; xử phạt Nguyễn Văn P từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Văn P cho UBND xã Cộng Lạc, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Áp dụng khoản 2 Điều 35, khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Nguyễn Văn P từ 10 đến 15 triệu đồng nộp vào ngân sách Nhà nước; Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS); Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 5.400.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có; Tịch thu phát mại 01 điện thoại OPPO F3 của Nguyễn Văn P, 01 điện thoại Nokia 105 màu đen của anh Nguyễn Hồng S, 01 điện thoại Nokia 105 v03.60 màu đen của anh Đinh Văn C nộp vào ngân sách Nhà nước. Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại của anh Đinh Văn C, 01 sim điện thoại của bị cáo Nguyễn Văn P. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố và luận tội của VKSND huyện Tứ Kỳ đối với bị cáo là đúng và đề nghị Tòa án áp dụng mức hình phạt thấp nhất, cho bị cáo được cải tạo tại địa P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 18 phút, ngày 04/9/2018, tại quán bán hàng của Nguyễn Văn P ở thôn Hàm Hy, xã Cộng Lạc, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Nguyễn Văn P đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức bán số lô cho Nguyễn Hồng S là 3.200.000 đồng; bán số lô cho Đinh Văn C là 2.200.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Văn P sử dụng vào việc đánh bạc là 5.400.000 đồng; Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi bán số lô là một hình thức đánh bạc trái phép, song vì háms lợi nên đã cố ý thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS, như quyết định truy tố của VKSND huyện Tứ Kỳ là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến trật tự an toàn công cộng, làm mất trật tự trị an xã hội ở địa P. Do vậy, cần xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

[4] Xét tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt thể hiện bằng việc chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú cố định. Vì vậy, cần xem xét, áp dụng khoản 1 và khoản 2 Điều 65 của BLHS, cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo tại địa P cũng đủ giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài việc áp dụng hình phạt chính, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo P 10 triệu đồng theo quy định tại khoản 3 Điều 321, khoản 2 Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 5.200.000 đồng thu của bị cáo P và số tiền 200.000 đồng do Nguyễn Hồng S giao nộp, đây là tiền sử dụng vào

việc phạm tội nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước. Đối với chiếc điện thoại OPPO F3 của bị cáo P sử dụng vào việc phạm tội, 01 chiếc điện thoại thu giữ của S và 01 chiếc điện thoại thu giữ của C sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu phát mại nộp vào ngân sách Nhà nước. Đối với 01 sim điện thoại thu giữ của P, 01 sim điện thoại thu giữ của C (sim gắn theo điện thoại) không còn giá trị nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[7] Đối với Nguyễn Hồng S và Đinh Văn C có hành vi mua số lô của P nhưng hành vi của S và C là độc lập và đều chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Công an huyện Tứ Kỳ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với S và C là đúng quy định. Chị Trần Khánh H là vợ P ở cùng nhà nhưng không biết việc P đánh bạc bằng hình thức bán số lô nên không bị xử lý là phù hợp.

[8] *Về án phí*: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn P** phạm tội “*Đánh bạc*”.

Xử phạt Nguyễn Văn P **07** (Bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **14** (*mười bốn*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 12/10/2018.

Giao bị cáo Nguyễn Văn P cho UBND xã Cộng Lạc, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321, khoản 2 Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Văn P 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) nộp vào Ngân sách Nhà nước.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS.

+ Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 5.400.000 đồng. Tịch thu phát mại nộp vào ngân sách Nhà nước **một điện thoại di động OPPO F3 màu đỏ trắng đã qua sử dụng của Nguyễn Văn P, một điện thoại di động Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng của Nguyễn Hồng S, một điện thoại di động Nokia 105 V03.60 màu đen đã qua sử dụng của Đinh Văn C. Tịch thu tiêu hủy một sim điện thoại của Đinh Văn C, một sim điện thoại của Nguyễn Văn P.**

(Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ, tình trạng, đặc điểm theo biên bản giao nhận giữa Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ ngày 02-10-2018).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về ... án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về phần có liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan THA hình sự huyện Tứ Kỳ
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ cảnh sát Công huyện Tứ Kỳ;
- UBND xã C;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Văn Quân